

## DANH MỤC LUẬN VĂN ĐẠI HỌC 2018

TT	NHAN ĐỀ	SV THỰC HIỆN	SL
1.	Ảnh hưởng của đậu tằm ( <i>Vicia faba</i> ) lên sinh trưởng và chất lượng thịt của cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> )	Trần Đăng Khoa LV6043,6044/2018	2
2.	Ảnh hưởng của thức ăn khác nhau lên tăng trưởng của cá chim trắng vây vàng( <i>Trachinotus blochii</i> ) giai đoạn giống	Võ Minh Thùy LV5963,5964/2018	2
3.	Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu lên nghề nuôi cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long	Phạm T Diễm My LV5653,5654/2018	2
4.	Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu lên nghề ương giống cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long	Đặng Thanh Tùng LV5560,5561/2018	2
5.	Ảnh hưởng của các phương thức bổ sung chế phẩm vi sinh lên tăng trưởng và tỉ lệ sống của tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) giống	Bùi T Như Quỳnh LV5795,5796/2018	2
6.	Ảnh hưởng của cao chiết cây cỏ sữa ( <i>Euphorbia hirta L.</i> ) lên bảo quản lạnh cá bớp ( <i>Rachycentron canadum</i> ) phi lê	Nguyễn Văn Phó LV5869,5870/2018	2
7.	Ảnh hưởng của cao chiết cây diệp hạ châu đến chất lượng cá bớp ( <i>Rachycentron canadum</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Trần Tường Duy LV5934,5951,5952/ 2018	3
8.	Ảnh hưởng của cao chiết cây tần dày lá ( <i>Plectranthus amboinicus</i> Lour.Spreng) đến chất lượng của cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Nguyễn Văn Yên Thanh LV6027,6028/2018	2
9.	Ảnh hưởng của cao chiết cây tần dày lá ( <i>Plectranthus amboinicus</i> ) đến chất lượng của tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) trong điều kiện bảo quản lạnh	Nguyễn Thị Tú Hào LV5865,5866/2018	2
10.	Ảnh hưởng của cao chiết diệp hạ châu ( <i>Phyllanthus amarus Schum.et Thonn</i> ) lên bảo quản lạnh tôm sú( <i>Penaeus monodon</i> Fabricius)	Trà Thị Lệ LV5871,5872/2018	2
11.	Ảnh hưởng của cao chiết lá ổi ( <i>Psidium guajava</i> ) lên bảo quản lạnh tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Nguyễn Thị Diễm My LV5916,5917/2018	2
12.	Ảnh hưởng của cao chiết lá ổi ( <i>Psidium guajava</i> ) lên bảo quản lạnh cá bớp ( <i>Rachycentron canadum</i> ) phi lê	Thạch Bảo Toàn LV6041,6042/2018	2
13.	Ảnh hưởng của cao chiết lá ổi lên chất lượng của cá lóc ( <i>Channa striata</i> )phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Đinh Thị Bích Loan LV6013,6014/2018	2
14.	Ảnh hưởng của cao chiết lá trà xanh ( <i>Camelha sinensis</i> ) đến chất lượng cá bớp ( <i>Rachycentron canadum</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Võ Hoàng Kha LV5937,5938/2018	2

15.	Ảnh hưởng của cao chiết lá trà xanh ( <i>Camellia sinensis</i> ) lên bảo quản lạnh tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Nguyễn Thu Hoàng LV5918,5919/2018	2
16.	Ảnh hưởng của cao chiết trà xanh ( <i>Camellia sinensis</i> ) đến chất lượng của cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Hứa Thị Cẩm Thu LV6015,6016/2018	2
17.	Ảnh hưởng của cao chiết từ cây diệp hạ châu ( <i>Phyllanthus amarus</i> ) bổ sung ở các nồng độ khác nhau trong thức ăn nuôi cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) đến khả năng bảo quản lạnh cơ thịt cá	Phạm Thị Ngọc Như LV5912,5913/2018	2
18.	Ảnh hưởng của cao chiết từ cây ôi ( <i>Psidium guajava</i> ) bổ sung thức ăn trong nuôi cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) đến khả năng bảo quản lạnh cơ thịt	Trần Quang Huy LV5886,5887/2018	2
19.	Ảnh hưởng của chất chiết gừng ( <i>Zingiber officinale</i> ) và ôi ( <i>Psidium guajava</i> ) lên đáp ứng miễn dịch của tế bào bạch cầu cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Ngô Hồng Ánh LV5695,5696/2018	2
20.	Ảnh hưởng của chất chiết ôi ( <i>Psidium guajava</i> ) lên tăng trưởng, một số chỉ tiêu sinh lý máu và khả năng chịu đựng nhiệt độ cao của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Lâm T Cẩm Tú LV6047,6048/2018	2
21.	Ảnh hưởng của chất chiết thảo dược lên tăng trưởng và đáp ứng miễn dịch của cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Võ T Hồng Dàng LV5685,5686/2018	2
22.	Ảnh hưởng của chế độ ánh sáng khác nhau đến sinh trưởng và thành phần hóa học của rong câu ( <i>Gracilaria sp.</i> )	Phạm T Mỹ Vân LV5659,5660/2018	2
23.	Ảnh hưởng của chế độ cho ăn khác nhau đến tăng trưởng, năng suất và hiệu quả tài chính của mô hình nuôi kết hợp tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) và rong câu ( <i>Gracilaria sp.</i> )	Huỳnh Hữu Chí LV5983,5984/2018	2
24.	Ảnh hưởng của chế phẩm bột trứng (IGY) lên sinh trưởng của tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Nguyễn Văn Gol LV5668,5669/2018	2
25.	Ảnh hưởng của chế phẩm vi sinh lên tỉ lệ sống và tăng trưởng của tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) trong bể	Lê Thanh Phước LV6096,6097/2018	2
26.	Ảnh hưởng của chu kỳ bổ sung chế phẩm sinh học lên tăng trưởng và tỉ lệ sống của tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) giống	Nguyễn Bá Đức LV6061,6062/2018	2
27.	Ảnh hưởng của chu kỳ bổ sung inulin lên một số chỉ tiêu miễn dịch của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Phan Ngọc Đò LV5438,5439/2018	2
28.	Ảnh hưởng của chu kỳ bổ sung <i>Lactobacillus plantarum</i> lên một số chỉ tiêu miễn dịch của cá tra	Cao Đăng Phương LV5440,5441/2018	2

	<i>(Pangasianodon hypophthalmus)</i>		
29.	Ảnh hưởng của dịch cây cỏ sữa ( <i>Euphorbia hirta</i> L.) đến chất lượng cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê bảo quản lạnh	Bùi Thị Huyền Chân LV6007,6008/2018	2(Nợ CD)
30.	Ảnh hưởng của dịch chiết cây cỏ sữa ( <i>Euphorbia hirta</i> ) đến chất lượng cá basa ( <i>Pangasius bocourti</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Nguyễn Ngọc Hân LV5873,5874/2018	2
31.	Ảnh hưởng của dịch chiết cây diệp hạ châu đến chất lượng cá basa ( <i>Pangasius bocourti</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Đặng Thị Thùy Linh LV6011,6012/2018	2
32.	Ảnh hưởng của dịch chiết cây diệp hạ châu( <i>Phyllanthus amarus Schum.et Thonn</i> ) đến chất lượng cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Trương Thái Huy LV6033,6034/2018	2
33.	Ảnh hưởng của dịch chiết cây ngò rí ( <i>Coriandrum sativum</i> ) lên bảo quản lạnh cá tra( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) phi lê	Nguyễn Thị Thảo Linh LV5878,5879/2018	2
34.	Ảnh hưởng của dịch chiết cây quế đất ( <i>Limnophila rugosa</i> ) đến chất lượng của cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) fillet trong điều kiện bảo quản lạnh	Phạm Thị Huyền Trâm LV5935,5936/2018	2
35.	Ảnh hưởng của dịch chiết cây tần dày lá ( <i>Plectranthus amboinicus</i> Lour, Spreng) đến chất lượng cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Trần Minh Tuyên LV5932,5933/2018	2
36.	Ảnh hưởng của dịch chiết lá cây tía tô ( <i>Perilla frutescens</i> ) đến chất lượng cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Bùi Đức Tài LV6005,6006/2018	2(Nợ CD+T V)
37.	Ảnh hưởng của dịch chiết từ cây bạc hà ( <i>Mentha arvensis</i> ) đến chất lượng cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Huỳnh Thị Bảo Châu LV5920,5921/2018	2
38.	Ảnh hưởng của độ kiềm, độ cứng và thuốc bảo vệ thực vật lên sự phát triển của tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) và tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Lưu Đình Khang LV5564,5565/2018	2
39.	Ảnh hưởng của độ mặn kết hợp nhiệt độ lên sự tiêu hóa thức ăn của tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenbergii</i> )	Thái Hồng Thanh Tuyên LV6039,6040	2
40.	Ảnh hưởng của độ mặn lên một số chỉ tiêu miễn dịch và khả năng thích ứng với điều kiện stress của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn bột	Trần Thanh Tân LV5687,5688/2018	2
41.	Ảnh hưởng của độ mặn lên sự miễn cảm của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) với bệnh xuất huyết	Dương T Diễm Kiều LV5578,5579/2018	2
42.	Ảnh hưởng của độ mặn lên sự miễn cảm của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) với bệnh gan thận mũ	Tạ Cẩm Tú LV5580,5581/2018	2

43.	Ảnh hưởng của độ mặn lên sự tăng trưởng và một số chỉ tiêu sinh lý của cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) giai đoạn bột lên hương	Nguyễn T Xuân Mai LV6045,6046/2018	2
44.	Ảnh hưởng của độ mặn và nhiệt độ lên năng lượng bài tiết của cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Cao Lê Hoàng Vinh LV5785,5786/2018	2
45.	Ảnh hưởng của độ mặn và nhiệt độ lên tăng trưởng và hiệu quả sử dụng thức ăn của tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenbergii</i> )	Nguyễn Thị Chúc LV6083,6084/2018	2
46.	Ảnh hưởng của dung môi chiết đến hoạt tính chống oxy hóa của dịch chiết cây húng quế ( <i>Ocimum basilicum</i> L)	Nguyễn Hoàng ĐệLV5882,5883/2018	2
47.	Ảnh hưởng của hàm lượng đạm lên sự tăng trưởng của lươn ( <i>Monopterus albus</i> Zwiwew,1793) và cải thìa ( <i>Brassica rapa chinensis</i> ) trong mô hình aquaponic	Lê Hoàng An LV5636,5637/2018	2
48.	Ảnh hưởng của kháng thể lòng đỏ trứng gà đến khả năng đề kháng bệnh hoại tử gan tụy cấp tính của tôm thẻ chân trắng ( <i>Penaeus vannamei</i> )	Nguyễn T Hải My LV5683,5684/2018	2
49.	Ảnh hưởng của kháng thể lòng đỏ trứng gà lên một số chỉ tiêu miễn dịch của tôm thẻ chân trắng ( <i>Penaeus vannamei</i> )	Nguyễn T Huyền My LV5681,5682/2018	2
50.	Ảnh hưởng của kích cỡ đến chất lượng sản phẩm cá tra ( <i>Pangasianodon hypotphthalmus</i> ) nuôi ở điều kiện độ mặn trong bể nuôi tuần hoàn	Lê Thị Ngọc Huyền LV6021,6022/2018	2
51.	Ảnh hưởng của kích thích sinh thái đến khả năng tự thụ tinh trong sinh sản cá heo ( <i>Yasuhikotakia modesta</i> )	Dương Minh Đức LV5461,5462/2018	2
52.	Ảnh hưởng của liều lượng vi khuẩn bacillus sp. lên mật độ vi khuẩn vibrio trong hệ tiêu hóa của tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Lưu T Thanh Nhân LV5469,5470/2018	2
53.	Ảnh hưởng của mật độ lên chất lượng nước, tăng trưởng và tỉ lệ sống của lươn đồng ( <i>Monopterus albus</i> ) trong hệ thống tuần hoàn nước	Phạm Minh Quân LV5452,5453/2018	2
54.	Ảnh hưởng của mật độ lên sự phát triển và thành phần dinh dưỡng của tảo <i>chaetoceros calcitrans</i>	Trần Nguyễn Yến Ly LV5835,5836/2018	2
55.	Ảnh hưởng của mật độ nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) khác nhau kết hợp với rong câu ( <i>Gracilaria</i> sp.)	Lê Thị Út LV5791,5792/2018	2
56.	Ảnh hưởng của mật độ rong câu ( <i>Gracilaria</i> sp.) khác nhau đến tăng trưởng và tỉ lệ sống trong ương giống tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Đỗ Minh Tiến LV5661,5662/2018	2
57.	Ảnh hưởng của mật độ ương lên tăng trưởng và tỉ lệ	Hồ Diễm Ý	2

	sống của cá chột trắng ( <i>Mystus planiceps</i> ) yuwf giai đoạn cá hương lên giống	LV5655,5656/2018	
58.	Ảnh hưởng của nhiệt độ lên các chỉ tiêu sinh lý máu của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) bột lên hương	Trần T Anh Thư LV5537,5538,5539/2018	2
59.	Ảnh hưởng của nhiệt độ lên tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn cá hương lên cá giống trong điều kiện nhà lưới	Trần Phước Hòa LV6049,6050/2018	2
60.	Ảnh hưởng của nhiệt độ lên tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> Fabricius,1798) từ giai đoạn giống lên tiền trưởng thành	Nguyễn Bảo Quốc LV5556,5557/2018	2
61.	Ảnh hưởng của nhiệt độ và độ mặn lên nhu cầu duy trì và hiệu quả sử dụng protein và năng lượng của cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Nguyễn T Bảo Châu LV5675,5676/2018	
62.	Ảnh hưởng của nhiệt độ và độ mặn lên tăng trưởng của cá lóc ( <i>Channa striata</i> Bloch,1793) giai đoạn giống	Lê Nhân Ái LV5550,5551/2018	2
63.	Ảnh hưởng của phương thức bổ sung men vi sinh hữu ích lên tăng trưởng và tỉ lệ sống của tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Thái Viên Ngọc LV6063,6064/2018	2
64.	Ảnh Hưởng của plasma lạnh đến mật độ vi sinh trong bể nuôi cá lóc ( <i>Channa Striata</i> )	Nhữ Hồng Hảo LV5717,5718/2018	2
65.	Ảnh hưởng của sốc độ mặn lên tỷ lệ sống và sinh sản của artemia	Phạm Thị Ngọc Hân LV5941,5942/2018	2
66.	Ảnh hưởng của thời gian chiếu sáng lên sự phát triển và dinh dưỡng của tảo <i>Spirulina platensis</i>	Phan Phúc Vinh LV5833,5834/2018	2
67.	Ảnh hưởng của thức ăn bổ sung LP20, lên tăng trưởng và hiệu quả sử dụng thức ăn của cá trê vàng ( <i>Clarias macrocephalus</i> ) giai đoạn giống	Phan Kim Phụng LV6077,6078/2018	2
68.	Ảnh hưởng của thức ăn bổ sung LP20, lên tăng trưởng, tỉ lệ sống và hiệu quả sử dụng thức ăn của cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> )	Trần T Thanh Trúc LV5803,5804,5805/2018	3
69.	Ảnh hưởng của thức ăn đến tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá heo( <i>Yasuhikotakia modesta</i> ) nuôi thương phẩm	Trần Thanh Phiêu LV6069,6070/2018	2 (Nợ TV)
70.	Ảnh hưởng của tỷ lệ thay thế muối biển lên tỷ lệ sống và tăng trưởng của <i>Artemia franciscana</i> ở nồng độ thấp trong phòng thí nghiệm	Huỳnh Văn Khoa Em LV5610,5611/2018	2
71.	Ảnh hưởng của tỷ lệ thay thế nước ót bằng nước muối biển lên sinh trưởng và sinh sản của artemia franciscana	Huỳnh Nguyễn Thúy Vy LV5957,5958/2018	2

72.	Ảnh hưởng của tỷ lệ thay thế nước ót bằng nước muối biển lên sinh trưởng và sinh sản của <i>artemia franciscana</i> Vĩnh Châu ở độ mặn thấp trong phòng thí nghiệm	Lê Phượng Duy LV5783,5784/2018	2 (Nợ TV)
73.	Ảnh hưởng của việc bổ sung chất chiết thầu dầu ( <i>Ricinus communis</i> L) lên một số chỉ tiêu miễn dịch của tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Mạch Minh Tâm LV5691,5692/2018	2
74.	Ảnh hưởng của việc bổ sung natri citrate trong ương giống cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.)	Huỳnh Chí Hạo LV6065,6066/2018	2
75.	Ảnh hưởng của việc bổ sung natri citrate trong ương lươn ( <i>Monopterus albus</i> ) giống	Phạm Phú Cường LV6067,6068/2018	2
76.	Ảnh hưởng của việc giảm độ mặn đến tốc độ tăng trưởng và tỉ lệ sống của sò huyết ( <i>Anadara granosa</i> )	Hà Công Toàn LV5638,5639/2018	2
77.	Ảnh hưởng của việc giảm độ mặn đến tỷ lệ sống và chỉ số béo của vọp ( <i>Geloina</i> sp) có nguồn gốc từ U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang	Lã Thị Thanh Hiếu LV5818,5819/2018	2
78.	Ảnh hưởng của việc tăng độ mặn đến tốc độ tăng trưởng và tỷ lệ sống của sò huyết ( <i>Anadara granosa</i> )	Phùng Thị Trân LV5799,5800/2018	2
79.	Ảnh hưởng của việc thay thế nước ót bằng muối biển lên sinh trưởng và sinh sản của <i>Artemia franciscana</i> Vĩnh Châu	Nguyễn Lê Mộng Nghi LV5612,5613/2018	2
80.	Ảnh hưởng dịch chiết rau ngò om ( <i>Limnophila aromatica</i> ) đến chất lượng cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Phạm Văn Giàu LV5880,5881/2018	2
81.	Ảnh hưởng độ kiềm khác nhau lên tỉ lệ sống và tăng trưởng của <i>Artemia franciscana</i> nuôi phòng thí nghiệm	Võ Ngọc Tuấn Anh LV5624,5625/2018	2
82.	Ảnh hưởng độ mặn lên đáp ứng miễn dịch của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Huỳnh T Kim Thoa LV5484,5485/2018	2
83.	Ảnh hưởng độ mặn và tỉ lệ thay thế nước biển bằng nước muối lên tỉ lệ sống và tăng trưởng của tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Nguyễn Thanh Huy LV5657,5658/2018	2
84.	Ảnh hưởng kết hợp của CO <sub>2</sub> và nhiệt độ lên enzyme tiêu hóa của cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> ) giống	Lê Văn Tú Em LV6055,6056/2018	2
85.	Ảnh hưởng kết hợp của nhiệt độ và CO <sub>2</sub> lên các chỉ tiêu sinh lý và stress của cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> ) giống	Đỗ T Tuyết Ngân LV6053,6054/2018	2

86.	Ảnh hưởng kết hợp của nhiệt độ và CO <sub>2</sub> lên phát triển phôi và ấu trùng tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> Boone,1931)	Nguyễn Văn Nhuờn LV6051,6052/2018	2
87.	Ảnh hưởng kết hợp của nhiệt độ và CO <sub>2</sub> lên tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> Fabricius,1798) giai đoạn postlarvae 15 lên giống	Hà Trung Hiếu LV5558,5559/2018	2
88.	Ảnh hưởng kết hợp của nhiệt độ và độ mặn lên các chỉ tiêu sinh lý máu của cá tra giống ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Lâm Thị Quy LV5554,5555/2018	2
89.	Ảnh hưởng kết hợp của nhiệt độ và độ mặn lên các chỉ tiêu sinh lý của cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) giai đoạn giống	Nguyễn Trọng Nghĩa LV5548,5549/2018	2
90.	Ảnh hưởng kết hợp của nhiệt độ và độ mặn lên tăng trưởng cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )giai đoạn bột	Nguyễn Khánh Linh LV5552,5553/2018	2
91.	Ảnh hưởng kết hợp mật độ và thức ăn lên tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá kèo ( <i>Pseudapocryptes elongatus</i> ) giống	Đinh Thị Diễm My LV5797,5798/2018	2
92.	Ảnh hưởng natri-citrate trong ương hậu ấu trùng tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Danh Thành Tiến LV5731,5732/2018	2
93.	Ảnh hưởng nhiệt độ lên tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) giai đoạn giống đến tiền trưởng thành	Nguyễn Trường Sơn LV5596,5597/2018	2
94.	Ảnh hưởng nuôi kết hợp tôm với rong câu lên khả năng đề kháng bệnh của tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Tổng Quốc Tuấn LV5492,5493/2018	2
95.	Ảnh hưởng promac lên khả năng kháng bệnh hoại tử gan tụy cấp tính do vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây ra ở tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Trần Ngọc Nhân LV5566,5567/2018	2
96.	Ảnh hưởng thay thế thức ăn chế biến bằng <i>Artemia</i> sinh khối đông lạnh lên sinh trưởng của tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) giống	Ung Thanh Nhân LV5628,5629/2018	2
97.	Ảnh hưởng thay thế thức ăn viên bằng sinh khối artemia lên tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá kèo ( <i>Pseudapocryptes elongates</i> ) giống	Trần Hoàng Thái LV6057,6058/2018	2
98.	Bảo quản cá tra ( <i>Pangasiandon hypophthalmus</i> ) phi lê bằng dịch chiết cây diếp cá ( <i>Houttuynia cordata</i> ) trong điều kiện bảo quản lạnh	Đỗ Minh Dương LV5849,5850/2018	2
99.	Biến động chất lượng nước dọc tuyến sông Mỹ Thanh	Trần Minh Nhựt LV5719,5720/2018	2
100.	Biến động chất lượng nước trong mô hình nuôi luân canh tôm-lúa ở Bạc Liêu	Đào Tiến Nghiệm LV5419,5420/2018	2
101.	Biến động của các chỉ tiêu môi trường nước và sức khỏe cá điêu hồng ( <i>Oreochromis sp.</i> ) nuôi trong bè ở Vĩnh Long	Phan Thanh Nhã LV5475,5476/2018	2
102.	Biến động mật độ vi khuẩn trong mô hình nuôi luân	Lâm Dù Nền	2

	canh tôm-lúa ở Bạc Liêu	LV5417,5418/2018	
103.	Biến động mật độ vi sinh theo sự biến đổi độ mặn trong hệ thống bể mô phỏng	Nguyễn Hoàng Quý LV5715,5716/2018	2
104.	Bổ sung natri-citrate trong ương cá lóc ( <i>Channa Striata</i> ) từ hương lên giống	Nguyễn Trọng Nghĩa LV5711,5712/2018	2
105.	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng chà bông tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Huỳnh T Huỳnh Như LV 5949,5950/2018	2
106.	Chất lượng nước trên sông Hậu khu vực gần cửa sông	Phạm Thị Trúc Thanh LV5725,5726/2018	2
107.	Đa dạng thành phần loài họ tôm he penaeidae và palaemoninae ở vùng cửa sông Mỹ Thanh	Hà Nguyễn Tuyết Hoa LV5985,5986/2018	2
108.	Đa dạng thành phần loài tôm họ palaemonidae và penaeidae dọc tuyến sông Hậu Cần Thơ- Sóc Trăng	Trần Phương Nam LV5997,5998/2018	2
109.	Đặc điểm bệnh học bệnh trướng bóng hơi trên lưng cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) nuôi thâm canh ở một số tỉnh ĐBSCL	Bùi Mai Yên Nhi LV5701,5702/2018	2
110.	Đặc điểm mô bệnh học của bệnh phù mắt xuất huyết do <i>Streptococcus agalactiae</i> gây ra trên cá điêu hồng ( <i>Oreochromis sp.</i> ) nuôi trong bè ở tỉnh Vĩnh Long	Nguyễn T Thu Trúc LV5465,5466/2018	2
111.	Đặc điểm mô bệnh học trên cá điêu hồng ( <i>Oreochromis sp.</i> ) và cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) nhiễm vi nấm	Nguyễn Hữu Nhơn LV5576,5577/2018	2
112.	Đánh giá chất lượng sản phẩm cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> ) nuôi trong môi trường nước ngọt và nước lợ	Trần Thúy Vy LV5867,5868/2018	2
113.	Đánh giá hiện trạng khai thác của nghề lưới kéo đơn (20-90 CV) ở tỉnh Kiên Giang	Trần Thị Mỹ Hằng LV5993,5994/2018	2
114.	Đánh giá hiện trạng khai thác của nghề lưới rê (20-90 CV) ở tỉnh Kiên Giang	Trương Huỳnh Anh LV5971,5972/2018	2
115.	Đánh giá hiện trạng quản lý nguồn lợi thủy sản ven bờ vùng cửa sông, tỉnh Sóc Trăng	Võ Văn Nhị LV6003,6004/2018	2
116.	Đánh giá hiệu quả xử lý nước bằng plasma lạnh	Lê H Kiều Trang LV5630,5631/2018	2
117.	Đánh giá khả năng sản xuất khí biogas từ nguyên liệu rong và bã mía kết hợp chất thải ao nuôi tôm	Nguyễn Bình Luân LV6023,6026/2018	2(Nợ CD)
118.	Hiện trạng nghề sản xuất giống cá tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> ) ở tỉnh Đồng Tháp	Trần Minh Tấn LV6075,6076/2018	2
119.	Hiệu quả sử dụng cá yếu tố đầu vào của	Trịnh Hữu Lộc	2



	nghe lưới kéo ven bờ (<90CV) ở tỉnh Trà Vinh	LV6001,6002/2018	
120.	Hiệu quả tài chính của nghề khai thác thủy sản vùng cửa sông tỉnh Sóc Trăng	Trần Thị Anh Đào LV5999,6000/2018	2
121.	Hiệu quả tài chính nghề khai thác hải sâm ở vùng biển Kiên Giang	Trần Thị Quỳnh Anh LV5965,5966/2018	2
122.	Khả năng thay thế artemia bằng thức ăn chế biến trong ương ấu trùng của biển( <i>Scylla paramamosain</i> )	Nguyễn Văn Tuyên LV6031,6032	2
123.	Khả năng ức chế vi khuẩn <i>streptococcus agalactiae</i> gây bệnh trên cá điêu hồng( <i>Oreochromis</i> sp) của một số chất chiết thảo dược	Kim T Cô Láp LV5697,6598/2018	2 (CD Ko PDF)
124.	Khả năng ức chế vi khuẩn <i>vibrio</i> spp. Gây bệnh trên tôm nuôi của một số chiết xuất thảo dược	Nguyễn T Quế Anh LV5482,5483/2018	2
125.	Khảo sát ảnh hưởng của biến đổi thời tiết lên nghề nuôi <i>artemia</i> ở tỉnh Bạc Liêu	Phạm Văn Việt LV5632,5633/2018	2
126.	Khảo sát ảnh hưởng của cao chiết từ cây húng lủi ( <i>Mentha crispa</i> L.) đến khả năng bảo quản lạnh cá tra( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) phi lê	Nguyễn Thị Thúy An LV5845,5846/2018	2
127.	Khảo sát ảnh hưởng của dịch chiết lá cây lược vàng ( <i>Callisia fragrans</i> ) đến chất lượng cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) phi lê trong điều kiện bảo quản lạnh	Nguyễn Văn Bình LV5535,5536/2018	2
128.	Khảo sát ảnh hưởng của dung môi chiết đến hoạt tính chống oxy hóa của dịch chiết cây bạc hà ( <i>Mentha arvensis</i> L.)	Nguyễn Thị Kim Tuyền LV5922,5923/2018	2
129.	Khảo sát ảnh hưởng của dung môi chiết đến hoạt tính chống oxy hóa của dịch chiết cây quế vị ( <i>Limnophila rugosa</i> )	Nguyễn Thị Ngọc Hân LV5861,5862/2018	2
130.	Khảo sát ảnh hưởng của dung môi chiết đến hoạt tính chống oxy hóa của dịch chiết cây diếp cá ( <i>Houttuynia cordata</i> )	Nguyễn Tuấn Cảnh LV5847,5848/2018	2
131.	Khảo sát ảnh hưởng của dung môi chiết đến hoạt tính chống oxy hóa của dịch chiết cây ngò ri( <i>Coriandrum sativum</i> )	Văn Thị Liễu LV5910,5911/2018	2
132.	Khảo sát ảnh hưởng của dung môi chiết đến hoạt tính chống oxy hóa của dịch chiết cây ngò om ( <i>Limnophila aromatica</i> )	Võ Huyền Phương Trúc LV5859,5860/2018	2
133.	Khảo sát ảnh hưởng của quá trình tiền xử lý đến hoạt tính chống oxy hóa của cao chiết từ thịt quả gác ( <i>Momordica cochinchinensis Spreng</i> )	Kim Ánh Nguyên LV5914,5915/2018	2
134.	Khảo sát ảnh hưởng của quá trình tiền xử lý đến hoạt tính chống oxy hóa của cao chiết từ màng hạt gác ( <i>Momordica cochinchinensis Spreng</i> )	Đinh Thị Ý Nhi LV5894,5895/2018	2
135.	Khảo sát ảnh hưởng của rong và thực vật thủy sinh	Bùi Thanh Tuấn	

	trong ao nuôi tôm quảng canh cải tiến ở huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	LV5642,5643/2018	2
136.	Khảo sát bệnh do ký sinh trùng ở cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) nuôi thâm canh trong bè ở tỉnh Vĩnh Long	Lê T Cẩm Thơ LV5488,5489/2018	2
137.	Khảo sát bệnh tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) và tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) ở Trà Vinh	Lê Dương Tuấn Thành LV5473,5474/2018	2
138.	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng bột thịt đầu tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Nguyễn Thị Ngọc Trâm LV5890,5891/2018	2
139.	Khảo sát chất lượng nước trong bè nuôi cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) được xử lý nước bằng plasma lạnh	Lê Pha Rát LV5945,5946/2018	2
140.	Khảo sát đánh giá hiện trạng bệnh trên cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) nuôi trong bè ở Vĩnh Long	Nguyễn Văn Triệu LV5477,5478/2018	2
141.	Khảo sát độc lực của vi nấm <i>Saprolegnia</i> sp. trên cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Đào T Huỳnh Như LV5431,5432/2018	2
142.	Khảo sát hàm lượng chlorophyll và sự biến động oxy ngày đêm trong ao nuôi tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenbergii</i> De Man, 1879) thâm canh ở thị xã Hồng Ngự tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Tấn Lộc LV5570,5571/2018	2
143.	Khảo sát hiện trạng kỹ thuật và tài chính nghề nuôi cá lồng biển tại tỉnh Ninh Thuận và Khánh Hòa	Trần Công Minh LV5822,5823/2018	2
144.	Khảo sát hiện trạng và cơ cấu nuôi trồng thủy sản trên vùng artemia-muối tỉnh Sóc Trăng	Trần Phước Nghĩa LV5827,5828/2018	2
145.	Khảo sát hiện trạng và cơ cấu nuôi trồng thủy sản trên vùng nuôi artemia-muối tỉnh Bạc Liêu	Nguyễn Trọng Khem LV5953,5954/2018	2
146.	Khảo sát hiện trạng và hiệu quả tài chính của nghề lưới kéo xa bờ và gần bờ tại huyện Trần Đề tỉnh Sóc Trăng	Quách Thị Kiều Loan LV6091,6092/2018	2
147.	Khảo sát hiện trạng vẩy mang trên tôm nước lợ nuôi tại tỉnh Trà Vinh	Trần Kiều Mỹ LV5689,5690/2018	2
148.	Khảo sát hoạt tính chống oxy hóa của cây húng lủi ( <i>Mentha crispa</i> L.)	Nguyễn Thị Thanh Nhi LV5930,5931/2018	2
149.	Khảo sát hoạt tính chống oxy hóa của cây tần dày lá ( <i>Plectranthus amboinicus</i> )	Dương Thị Thúy Hằng LV5863,5864/2018	2
150.	Khảo sát khả năng chống oxy hóa của dịch chiết tỏi ( <i>Allium sativum</i> L) đến chất lượng cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) trong điều kiện bảo quản lạnh	Nguyễn Hoàng Nhiên LV5765,5766/2018	
151.	Khảo sát khả năng chống oxy hóa của cao chiết cây	Trần Thị Ngọc Như	2

	huong thảo ( <i>Rosmarinus officinalis</i> )	LV5896,5897/2018	
152.	Khảo sát lực lượng lao động của các hộ khai thác thủy sản vùng cửa sông huyện Trần Đề và Cù Lao Dung tỉnh Sóc Trăng	Nguyễn Thị Cẩm Hằng LV5995,5996/2018	2
153.	Khảo sát mầm bệnh ký sinh trùng nhiễm trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn ương giống	Dương Phú Đức LV5444,5445/2018	2
154.	Khảo sát mầm bệnh ký sinh trùng nhiễm trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn nuôi thương phẩm ở Cần Thơ	Nguyễn Nhật Thanh LV5435,5436/2018	2
155.	Khảo sát mầm bệnh ký sinh trùng nhiễm trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn ương giống	Cao Hữu Phước LV5693,5694/2018	2
156.	Khảo sát mầm bệnh vi khuẩn trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn bột lên hương	Trần Anh Thư LV5433,5434/2018	2
157.	Khảo sát mầm bệnh vi nấm nhiễm trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn ương giống	Nguyễn Tuấn Anh LV5429,5430/2018	2
158.	Khảo sát sự biến động mật độ vi khuẩn tuyến sông Mỹ Thanh- Sóc Trăng	Nguyễn Hoàng Thơ LV6089,6090/2018	2
159.	Khảo sát thành phần ký sinh trùng nhiễm trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) trong môi trường tự nhiên và ao nuôi	Nguyễn T Diễm Trinh LV5446,5447/2018	2
160.	Khảo sát thành phần loài và đặc điểm sinh hóa của một số loài hải sâm ở quần đảo Nam Du, tỉnh Kiên Giang	Trần Thị Diễm Hằng LV5812,5813/2018	2
161.	Khảo sát thành phần loài và kênh phân phối sản phẩm khai thác thủy sản của tàu lưới kéo và lưới rê (20-90 CV) ở tỉnh Kiên Giang	Đặng Kim Phụng LV5973,5974/2018	2
162.	Khảo sát thành phần thực vật nổi (Phytoplankton) trên tuyến sông Mỹ Thanh ở các khu vực có độ mặn khác nhau trong mùa khô	Nguyễn Ngọc Sơn LV5727,5728/2018	2
163.	Khảo sát tình hình bệnh cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) nuôi thâm canh ở huyện Trà Cú tỉnh Trà Vinh	Nguyễn Nhật Huy LV5588,5589/2018	2
164.	Khảo sát tình hình bệnh trên cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) ở giai đoạn ương giống	Kiều T Cẩm Tiên LV5673,5674/2018	2
165.	Khảo sát tình hình bệnh trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) giai đoạn ương ở một số tỉnh ĐBSCL	Thái Phong LV5436,5437/2018	2
166.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất phòng trị bệnh cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) nuôi thâm canh tỉnh An Giang	Bùi Minh Tân LV5586,5587/2018	2
167.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trên cá	Viên T Hồng Y	2

	điều hồng( <i>Oreochromis</i> sp) nuôi bè ở tỉnh An Giang	LV5699,5700/2018	
168.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) thâm canh ở tỉnh Bạc Liêu	Lê T Mỹ Anh LV5947,5948/2018	2
169.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) thâm canh ở tỉnh Trà Vinh	Mai Tiến Sĩ LV6024,6025/2018	2
170.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) thâm canh ở tỉnh Bến Tre	Nguyễn Thị Mỹ Linh LV5795,5796/2018	2
171.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) ở tỉnh Cà Mau	Nguyễn Trường Kha LV5939,5940/2018	2
172.	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) thâm canh ở tỉnh Sóc Trăng	Trần Anh Thư LV 6037,6038/2018	2
173.	Một số đặc điểm sinh học sinh sản cá úc chấm <i>Arius maculatus</i> (Thunberg, 1792) phân bố vùng hạ lưu sông Hậu.	Phạm Thị Huyền LV5989,5990/2018	2
174.	Nghiên cứu giảm lượng tỉ lệ lượng thức ăn viên khi nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) siêu thâm canh theo công nghệ biofloc.	Nguyễn Văn Tuấn LV5829,5830/2018	2
175.	Nghiên cứu ảnh hưởng của cao chiết cây cỏ sữa ( <i>Euphorbia thymifolia</i> Burm) lên bảo quản lạnh tôm sú( <i>Penaeus monodon</i> )	Võ Thị Quốc Hương LV5875,5876/2018	2
176.	Nghiên cứu ảnh hưởng của dịch chiết lá chanh( <i>Citrus aurantifolia</i> ) kết hợp màng bao chitosan đến chất lượng chả cá thát lát ( <i>Chitala chitala</i> ) bảo quản lạnh	Nguyễn Ngô Ngân Ngọc LV5761,5762/2018	2
177.	Nghiên cứu ảnh hưởng của độ mặn lên sự biến động chất lượng nước trong mô hình bể thí nghiệm mô phỏng xâm nhập mặn	Lưu Thị Mỹ Duyên LV5705,5706/2018	2
178.	Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp xử lý và điều kiện chiết rút đến chất lượng của gelatin từ vảy cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Nguyễn T Kiều Tiên LV5755,5756/2018	2
179.	Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp xử lý và điều kiện chiết rút đến chất lượng gelatin từ vảy cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> )	Tăng Huỳnh Như LV5745,5746/2018	2
180.	Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp xử lý và điều kiện chiết rút đến chất lượng gelatin từ vảy cá thát lát còm ( <i>Chitala ornata</i> )	Trần Ngọc Thùy Dung LV5743,5744/2018	2
181.	Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp xử lý và điều kiện chiết rút đến chất lượng của gelatin từ da cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> )	Võ T Trúc Mai LV5735,5736/2018	2

182.	Nghiên cứu ảnh hưởng của tỉ lệ phân vô cơ khác nhau đến sinh trưởng và thành phần dinh dưỡng của rong câu ( <i>Gracilaria</i> sp.)	Huỳnh T Thúy Hằng LV5640,5641/2018	2
183.	Nghiên cứu chế biến sản phẩm chả cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> ) nhân phô mai	Nguyễn Thị Thu Vân LV5928,5929/2018	2
184.	Nghiên cứu chiết rút gelatin từ vảy cá chép( <i>Cyprinus carpio</i> )	Huỳnh Văn Thái LV5515,5516/2018	2
185.	Nghiên cứu chiết xuất glucosamin hydroclorua từ vỏ tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Lê Kiều My LV5777,5778/2018	2
186.	Nghiên cứu đặc điểm dinh dưỡng cá úc chấm ( <i>Arius maculatus</i> Thunberg, 1792) phân bố dọc theo hạ lưu sông Hậu	Mai Thị Ngọc Huyền LV5987,5988/2018	2
187.	Nghiên cứu đặc điểm lây lan của vi khuẩn gây bệnh đốm trắng nội tạng trên cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Trương T Mỹ Hạnh LV5590,5591/2018	2
188.	Nghiên cứu đặc điểm sinh học dinh dưỡng của cá lười trâu( <i>Cynoglossus arel</i> )	Tô Ngọc Phụng LV5646,5647/2018	2
189.	Nghiên cứu khả năng hấp thu đạm (N) và lân (P) của rong câu ( <i>Gracilaria</i> sp.) từ nước thải nuôi tôm sú thâm canh với mật độ rong câu khác nhau	Lê Ngọc Huy LV5841,5842/2018	2
190.	Nghiên cứu khả năng nuôi sinh khối artemia trong môi trường nước muối biển kết hợp bioflocs	Võ Trần Như Quỳnh LV5839,5840/2018	2
191.	Nghiên cứu khả năng thay thế nước biển bằng nước muối trong ương tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Nguyễn Thị Nhã Uyên LV5616,5617/2018	2
192.	Nghiên cứu khả năng thay thế nước biển bằng nước muối trong ương tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Hồ Minh Chí LV5614,5615/2018	2
193.	Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học sinh sản của bào ngư ( <i>Haliotis</i> sp) tại quần đảo Nam Du, tỉnh Kiên Giang	Nguyễn Thị Thanh Tiên LV5787,5788/2018	2
194.	Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học sinh sản của cá lười trâu vây to ( <i>Cynoglossus arel</i> )	Huỳnh Sa Ri LV5801,5802/2018	2
195.	Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học sinh sản của tôm mũ ni ( <i>Thenus orientalis</i> ) thu tại quần đảo Nam Du, tỉnh Kiên Giang	Lê Thúy Vy LV5961,5962/2018	2(CD trống)
196.	Nghiên cứu nuôi cá kèo ( <i>Pseudapocryptes elongates</i> ) trong bể với mật độ khác nhau theo công nghệ biofloc	Lưu Anh Thư LV6094,6095/2018	2(CD Ko DPF)
197.	Nghiên cứu nuôi kết hợp rong câu ( <i>Gracilaria</i> sp.) và tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) trong giai lưới với các mật độ khác nhau	Nguyễn Lưu Đông Khoa LV5959,5960/2018	2
198.	Nghiên cứu nuôi thương phẩm cá heo( <i>Yasuhikotakia</i>	Nguyễn T Ngọc Bích	2(CD

	<i>modesta</i> ) trong giai với các mật độ khác nhau	LV6073,6074/2018	KôPD F)
199.	Nghiên cứu nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) siêu thâm canh theo công nghệ biofloc với chế độ che sáng khác nhau	Hồ Thế Dương LV5820,5821/2018	2
200.	Nghiên cứu nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) mật độ cao theo công nghệ biofloc với chu kỳ bổ sung nguồn cacbon từ bột gạo khác nhau	Tăng T Bé Phương LV5651,5652/2018	2
201.	Nghiên cứu quy trình chế biến chà bông từ thịt tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Nguyễn Minh Nguyệt LV5499,5500/2018	2
202.	Nghiên cứu quy trình sản xuất bánh tráng khô cá cơm ( <i>Corica sorborna</i> )	Nguyễn Thanh Hồng LV5884,5885/2018	2
203.	Nghiên cứu quy trình sản xuất chả cá điêu hồng ( <i>Oreochromis sp.</i> ) kết hợp với ốc đá ( <i>Pila sp.</i> )	Hà Phương Toàn LV5606,5607/2018	2
204.	Nghiên cứu quy trình sản xuất chả cá từ cá thát lát còm ( <i>Chitala Chitala</i> ) và thịt vụn cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Lê Quốc Vũ LV5523,5524/2018	2
205.	Nghiên cứu quy trình sản xuất chả tôm từ surimi cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) kết hợp tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Trịnh Nguyễn Ngọc Huyền LV5525,5526/2018	2
206.	Nghiên cứu quy trình sản xuất đồ hộp chả cá mè vinh ( <i>Barbodes gonionotus</i> ) sốt cà	Thái T Thanh Tuyền LV5592,5593/2018	2
207.	Nghiên cứu quy trình sản xuất khô cá tai tượng ( <i>Osphronemus goramy</i> ) tẩm gia vị	Lê Thị Thảo Sương LV5908,5909/2018	2
208.	Nghiên cứu quy trình sản xuất sản phẩm tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopennaeus vannamei</i> ) xẻ bướm tẩm gia vị sấy	Nguyễn Thị Mỹ Lộc LV5892,5893/2018	2
209.	Nghiên cứu sản xuất alginate từ rong mơ ( <i>Sargassum henslowianum</i> )	Lê T Thu Thảo LV5604,5605/2018	2
210.	Nghiên cứu sản xuất bánh mì sandwich cuộn chả cá basa ( <i>Pangasius bocourti</i> ) với thịt heo nhân phô mai chiên xù	Nguyễn Thị Yến Ngọc LV5888,5889/2018	2
211.	Nghiên cứu sản xuất bột cá thực phẩm từ cá chột sọc ( <i>Mystus mysticetus</i> )	Đỗ Thị Diễm LV5503,5504/2018	2
212.	Nghiên cứu sản xuất bột cá thực phẩm từ cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> ) theo phương pháp thủy phân enzyme	Phạm T Kim Cương LV5533,5534/2018	2
213.	Nghiên cứu sản xuất bột cá thực phẩm từ thịt cá rô đầu vuông ( <i>Anabas testudinues</i> )	Nguyễn T Mộng Tuyền LV5521,5522/2018	2
214.	Nghiên cứu sản xuất bột cá thực phẩm từ thịt cá sặc	Nguyễn T Phước Trâm	

	buồm ( <i>Trichogaster trichopterrus</i> ) theo phương pháp thủy phân enzyme	LV5495,5496/2018	2
215.	Nghiên cứu sản xuất bột canxi từ đầu cá rô đầu vuông ( <i>Anabas testudinues</i> )	Nguyễn T Thanh Nhã LV5507,5508/2018	2
216.	Nghiên cứu sản xuất bột canxi từ xương cá mè trắng( <i>Hypophthalmichthys harmandi</i> ) theo phương pháp thủy phân enzyme	Huỳnh Diễm Hương LV5517,5518/2018	2
217.	Nghiên cứu sản xuất bột canxi từ xương cá tráo mắt to ( <i>Selar crumenolphthalmus</i> )	Lý Kim Yên LV5519,5520/2018	2
218.	Nghiên cứu sản xuất bột canxi từ xương cá tuyết ( <i>Gadus Morhua</i> ) bằng phương pháp thủy phân enzyme	Nguyễn Ngọc Hà LV5733,5734/2018	2
219.	Nghiên cứu sản xuất cá cam( <i>Seriola dumerili</i> ) sốt cà đóng hộp	Nguyễn T Thảo Nhi LV5529,5530/2018	2
220.	Nghiên cứu sản xuất cá nục ( <i>Decapterus lajang</i> ) sốt mía đóng hộp	Nguyễn Kim Chung LV5877,6093/2018	2
221.	Nghiên cứu sản xuất cá nục nhật ( <i>Decapterus Lajang</i> ) sốt kim chi đóng hộp	Lê T Ngọc Giáo LV5501,5502/2018	2
222.	Nghiên cứu sản xuất cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> ) cắt lát tẩm mật ong xông khói	Triệu Nguyễn Trúc Quỳnh LV5608,5609/2018	2
223.	Nghiên cứu sản xuất cá sa ba ( <i>Scomber japonicus</i> ) sốt chanh dây đóng hộp	Trương Thị Huỳnh Nương LV5898,5899/2018	2
224.	Nghiên cứu sản xuất cá xương xanh ( <i>Tylosurus acus melanotus</i> ) sốt chua ngọt đóng hộp	Ngũ Kiều Trinh LV5900,5901/2018	2
225.	Nghiên cứu sản xuất chả cá tra ( <i>Pangasianodon hypotphthalmus</i> ) kết hợp thịt ốc bươu ( <i>Pila polita</i> ) sốt cà ri đóng hộp	Hồ Thị Băng Tâm LV6017,6018/2018	2
226.	Nghiên cứu sản xuất chả cá từ thịt cá tráo ( <i>Selar crumenophthalmus</i> )	Thạch Thị Huyền LV5505,5506/2018	2
227.	Nghiên cứu sản xuất chả ốc ( <i>Pila polita</i> ) trộn rau củ sốt kim chi đóng hộp	Trần Thị Mỹ Tiên LV6035,6036/2018	2
228.	Nghiên cứu sản xuất chitosan từ vỏ cua đồng ( <i>Somanniathelphusa sinensis</i> ) bằng phương pháp hóa sinh kết hợp	Nguyễn Hồng Nga LV5763,5763/2018	2
229.	Nghiên cứu sản xuất chitosan từ vỏ gẹ ( <i>Portunus pelagicus</i> ) bằng phương pháp hóa sinh kết hợp	Huỳnh T Hồng Thắm LV5779,5780/2018	2
230.	Nghiên cứu sản xuất chitosan từ vỏ tôm sú ( <i>Penaeus</i>	Trần T Cẩm Tiên	2

	<i>monodon</i> ) bằng phương pháp hóa sinh kết hợp	LV5741,5742/2018	
231.	Nghiên cứu sản xuất chitosan từ vỏ tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) bằng phương pháp hóa sinh kết hợp	Ngô Hoài Thu LV5769,5770/2018	2
232.	Nghiên cứu sản xuất chitosan từ vỏ tôm tít ( <i>Oratosuillina interrupta</i> ) theo phương pháp sinh hóa kết hợp	Huỳnh Thị Tú Cẩm LV5857,5858/2018	2
233.	Nghiên cứu sản xuất đồ hộp cá cam ( <i>Seriola dumerili</i> ) sốt chua cay	Nguyễn Thị Tiên LV5902,5903/2018	2
234.	Nghiên cứu sản xuất glucosamin hydroclorua từ vỏ tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Nguyễn T Ngọc Giàu LV5753,5754/2018	2
235.	Nghiên cứu sản xuất khô cá nhệch ( <i>Pisodonophis boro</i> ) tẩm gia vị sấy	Nguyễn Thị Nguyệt Minh LV5855,5856/2018	2
236.	Nghiên cứu sản xuất khô cá sấu ( <i>Crocodylus siamesis</i> ) tẩm gia vị ăn liền	Trần Thị Thúy Hằng LV5851,5852/2018	2
237.	Nghiên cứu sản xuất lạp xương cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) xông khói	Phạm Ngọc Thuận LV5527,5528/2018	2
238.	Nghiên cứu sản xuất lạp xương xông khói từ thịt vụn cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Phan T Bích Phượng LV5600,5601/2018	2
239.	Nghiên cứu sản xuất mực ( <i>Loligo forbesii</i> ) nhồi chả cá mè trắng sốt kim chi đóng hộp	Võ Huyền Trân LV5843,5844/2018	2
240.	Nghiên cứu sản xuất sản phẩm chả cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> ) kết hợp với tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) chiên cốm	Đặng Thị Sâm Khỏe LV5853,5854/2018	2
241.	Nghiên cứu sản xuất sản phẩm chả cá tai tượng ( <i>Osphronemus gouramy Lacepede</i> )	Lâm Sơn Hiệp LV6019,6020/2018	2
242.	Nghiên cứu sản xuất sản phẩm đồ hộp chả cá đánh ( <i>Puntioplites falcifer</i> ) nhân hạt sen sốt thái	Cao Thị Cẩm Tú LV6009,6010/2018	2
243.	Nghiên cứu sản xuất sản phẩm khoai tây ( <i>Solanum tuberosum</i> ) nhân chả cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp) tẩm bột chiên xù	Ngô Thị Kim Ngân LV5904,5905/2018	2
244.	Nghiên cứu sản xuất sản phẩm tôm viên chiên giòn nhân phô mai	Phạm Hồng Trâm LV5906,5907/2018	2
245.	Nghiên cứu sản xuất snack ăn liền từ da cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Từ T Bích Trâm LV5598,5599/2018	2
246.	Nghiên cứu sản xuất xúc xích từ thịt cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) phối trộn paste cà rốt	Huỳnh Ngọc Thùy Trang LV5531,5532/2018	2
247.	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của cao chiết trà xanh	Nguyễn Ngọc Huyền	2



	( <i>Camellia sinensis</i> ) đến chất lượng chả cá điêu hồng( <i>Oreochromis sp</i> ) trong điều kiện bảo quản lạnh.	Trần LV6029,6030/2018	
248.	Nghiên cứu sử dụng cao chiết quả gấc ( <i>Momordica cochinchinensis</i> ) trong bảo quản khô cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Nguyễn Thị Băng Giang LV5924,5925/2018	2
249.	Nghiên cứu sử dụng dịch chiết lá dứa ( <i>Pandanus amaryllifolius</i> ) để nâng cao chất lượng tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) tằm bột trong điều kiện bảo quản lạnh	Lê Huỳnh Nguyễn Thái Chân LV5497,5498/2018	2
250.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá thát lát ( <i>Chitala ornata</i> )	Nguyễn Anh Khoa LV5767,5768/2018	2
251.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Trần T Minh Thơ LV5739,5740/2018	2
252.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá rô đầu vuông( <i>Anabas testudineus</i> )	Lê Minh Sang LV5775,5776/2018	2
253.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá mè vinh( <i>Barbonymus gonionotus</i> )	Lương Ngọc Tiểu Don LV5773,5774/2018	2
254.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá chim trắng nước ngọt ( <i>Colossoma brachypomum</i> )	Nguyễn T Thúy Oanh LV5751,5752/2018	2
255.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá lóc ( <i>Channa striata</i> )	Nguyễn Thành Đạt LV5757,5758/2018	2
256.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> )	Nguyễn Trần Huyền Trang LV5749,5750/2018	2
257.	Nghiên cứu sử dụng enzyme Alcalase sản xuất bột canxi từ xương cá Tra ( <i>Pagasianodon hypophthalmus</i> )	Trần Thị Minh Thơ LV/2018	2
258.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột đạm từ cá rô đầu vuông( <i>Anabas testudineus</i> )	Quách Kim Tịnh LV5747,5748/2018	2
259.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột đạm từ thịt cá chim trắng nước ngọt ( <i>Colossoma brachypomum</i> )	Lý T Yến Nhi LV5771,5772/2018	2
260.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột đạm từ thịt cá chẽm( <i>Lates calcarifer</i> )	Võ Chí Bền LV5737,5738/2018	2
261.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột đạm từ thịt cá mè vinh( <i>Barbonymus gonionotus</i> )	Nguyễn Thành Công LV5759,5760/2018	2
262.	Nghiên cứu sử dụng enzyme alcalase sản xuất bột đạm từ thịt cá rô phi ( <i>Oreochromis niloticus</i> )	Đỗ Trùng Dương LV5781,5782/2018	2
263.	Nghiên cứu sử dụng natri-citrate trong ương hậu ấu trùng tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Trịnh Tái Đình LV5729,5730/2018	
264.	Nghiên cứu sử dụng rong câu ( <i>Gracilaria sp.</i> ) trong ương giống tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) với các mật độ khác nhau	Nguyễn T Thanh Như LV5644,5645/2018	2

265.	Nghiên cứu tận dụng xương cá điều hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) sản xuất bột canxi bằng phương pháp thủy phân enzyme	Trần T Ngân Hà LV5602,5603/2018	2
266.	Nghiên cứu thay thế nước biển bằng nước muối trong nuôi <i>artemia franciscana</i> ở độ mặn cao trong phòng thí nghiệm	Phan Ngọc Khuyên LV5670,5671/2018	2
267.	Nghiên cứu thay thế nước biển bằng nước muối trong ương tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) ở độ mặn thấp	Nguyễn Văn Cận LV5618,5619/2018	2
268.	Nghiên cứu thay thế nước biển bằng nước muối trong ương tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) ở nồng độ mặn thấp	Lê Thị Thanh Trúc LV5622,5623/2018	2
269.	Nghiên cứu ương ấu trùng tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) theo công nghệ biofloc ở các mật độ khác nhau	Phan Công Toại LV5663,5664,5665/2018	3
270.	Nghiên cứu ương ấu trùng tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) theo công nghệ biofloc với chu kỳ bổ sung nguồn cacbohydrat từ ri đường khác nhau	Lê Thùy Dung LV5648, 5649,5650/2018	3
271.	Nghiên cứu ương ấu trùng tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) theo công nghệ biofloc có bổ sung probiotic với liều lượng khác nhau	Nguyễn Thành Khôn LV5824,5825,5826/2018	3
272.	Nghiên cứu ương ấu trùng tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) theo công nghệ biofloc với các nguồn cacbon khác nhau	Lê Minh Thông LV5837,5838/2018	2
273.	Nghiên cứu ương giống tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) bằng công nghệ biofloc ở các độ mặn khác nhau	Ung Thái Luật LV5816,5817/2018	2
274.	Nghiên cứu về ấu trùng sán lá song chủ (Metacercaria) nhiễm trong mang cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Lê Thị Thùy Linh LV5442,5443/2018	2
275.	Nhu cầu protein của cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) ở các mức lipid khác nhau	Trần Mai Như LV5943,5944/2018	2
276.	Nhu cầu protein của cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) ở các mức lipid nuôi trong nước mặn và nhiệt độ cao	Nguyễn T Hồng Nhung LV 5459,5460/2018	2
277.	Nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) mật độ cao theo công nghệ biofloc	Nguyễn Văn Tiếng LV5666,5667/2018	2
278.	Phân lập và chọn lọc vi khuẩn <i>Vibrio</i> trong môi trường nước và bùn ở dọc theo tuyến sông Mỹ Thanh- tỉnh Sóc Trăng	Phan Thị Kiều Phụng LV5713,5714/2018	2
279.	Phân lập và xác định đặc điểm của các chủng vi khuẩn từ cá điều hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) bệnh gan thận mù	Nguyễn T Kim Ngọc LV5490,5491/2018	2
280.	Phân tích đặc điểm ống tiêu hóa và tính ăn của cá đù	Trịnh Phi Trà	2

	<i>Nibeasoldado</i> (Lacepede, 1802)	LV5969,5970/2018	
281.	Phân tích hiện trạng kinh tế-xã hội của các nghề khai thác thủy sản ở vùng cửa sông tỉnh Sóc Trăng	Đặng Thị Thúy Trâm LV5967,5968/2018	2
282.	Phân tích hiện trạng kỹ thuật và hiệu quả tài chính mô hình nuôi cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) trong vèo tại huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Phan Hoàng Thương LV5679,5680/2018	2
283.	Phân tích hoạt động của các hộ kinh doanh sản phẩm thủy sản khai thác tỉnh Sóc Trăng	Lê Thị Mỹ Huyền LV5991,5992/2018	2
284.	Phân tích kênh phân phối và giá trị gia tăng của cá chiết( <i>Eleutheronema tetradactylum</i> ) khai thác lưới rê ven bờ tỉnh Bạc Liêu	Hồ Lực Em LV5425,5426/2018	2
285.	Phát hiện sự đa nhiễm mầm bệnh vi khuẩn trên cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) nuôi thương phẩm trong bè ở tỉnh Vĩnh Long bằng phương pháp PCR	Võ Thị Ngọc Rám LV5582,5583/2018	2
286.	So sánh đặc điểm bệnh học vi khuẩn <i>bacillus thurigiensis</i> và <i>vibrio parahaemolyticus</i> gây hoại tử gan tụy cấp tính ở tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Nguyễn Hồ Hoàng Hào LV5584,5585/2018	2
287.	So sánh đặc điểm mô bệnh học của bệnh gan thận mũ do <i>edwardsiella ictaluri</i> gây ra trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) và cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) trong điều kiện nuôi tự nhiên và trong phòng thí nghiệm	Nguyễn Hồng Nhung LV5467,5468/2018	2
288.	So sánh hiệu quả của việc sử dụng thức ăn viên và thức ăn kết hợp trong mô hình nuôi tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenbergii</i> ) ở ruộng vườn dừa	Võ Quốc Thanh LV6085,6086/2018	2
289.	So sánh hiệu quả sử dụng thức ăn nuôi kết hợp tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) với rong xanh ( <i>Cladophora</i> ) và rong câu ( <i>Gracilaria</i> sp.)	Đoàn Thị Cẩm Tiên LV5789,5790/2018	2
290.	So sánh hiệu quả tài chính của lưới kéo và đẩy te tại vùng cửa sông tỉnh Sóc Trăng	Nguyễn T Bích Phương LV5979,5980/2018	2
291.	So sánh hiệu quả tài chính của nghề lưới rê và lưới kéo (20-90 CV) ở tỉnh Kiên Giang	Châu Đặng Như Ý LV5975,5976/2018	2
292.	So sánh sự tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá sặc rằn ( <i>Trichopodus pectoralis</i> Regan, 1910) nuôi thương phẩm từ 3 nguồn cá khác nhau.	Nguyễn Việt Tân LV5450,5451/2018	2
293.	Sử dụng các dạng sinh khối <i>artemia franciscana</i> để ương giống tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> )	Néang Kim Hồng LV5562,5563/2018	2
294.	Sử dụng các dạng sinh khối <i>artemia</i> khác nhau để ương tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )	Nguyễn Duy Khánh LV5831,5832/2018	2
295.	Sử dụng nước thải từ bể nuôi cá lóc để nuôi cá sặc	Nguyễn Quốc Cường	2

	rắn ở huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	LV5448,5449/2018	
296.	Tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ) chọn lọc theo kích cỡ nuôi trong nước lợ	Dương Hữu Tình LV5572,5573/2018	2
297.	Thành phần động vật nổi (Zooplankton) ở cù lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Dương Thanh Xuân LV5721,5722/2018	2
298.	Thành phần động vật nổi ở ao ương cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Đỗ Hiếu Nhân LV5423,5424/2018	2
299.	Thành phần động vật nổi ở kênh Búng Xáng của Thành phố Cần Thơ	Bùi Thị Thúy Huyền LV5808,5809/2018	2
300.	Thành phần động vật nổi ở kênh Búng Xáng của Thành phố Cần Thơ	Lê Thị Thùy Trang LV5810,5811/2018	2
301.	Thành phần động vật phù sinh (zooplankton) trên sông Mỹ Thanh ở các khu vực có độ mặn khác nhau	Phạm T Như Quỳnh LV5421,5422/2018	2
302.	Thành phần động vật phù sinh trên sông Hậu ở các khu vực có độ mặn khác nhau trong mùa khô	Nguyễn Minh Quang LV5723,5724/2018	2
303.	Thành phần loài tôm biển họ palaemonidae và penaeidae tại huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Huỳnh Thị Thu Thảo LV5981,5982/2018	2
304.	Thành phần loài cá dọc sông Bảy Háp tỉnh Cà Mau và sinh học sinh trưởng của cá đối đất, <i>Planiliza subviridis</i> (Vanlenciennes,1836)	Huỳnh Huế Minh LV5427,5428/2018	2
305.	Thành phần loài cá nghề lưới te-xiếp và sinh học sinh trưởng của cá phèn vàng ( <i>Polynemus paradiseus</i> Linnaeus,1758) vùng ven biển Sóc Trăng	Huỳnh Như Ý LV5977,5978/2018	2
306.	Thành phần luân trùng trong các ao nuôi thủy sản dọc theo tuyến sông Hậu	Hứa Ngọc Ánh LV5703,5704/2018	2
307.	Thành phần phù sinh động vật (zooplankton) trên sông Mỹ Thanh ở các khu vực có độ mặn khác nhau trong mùa khô	Nguyễn Văn Ni LV5708,5709/2018	2
308.	Thành phần phù sinh vật trong môi trường nước nuôi tôm thẻ chân trắng( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) trước và sau khi xử lý bằng plasma lạnh	Đặng Hoàng Tiên LV5568,5569/2018	2
309.	Thành phần phù sinh vật từ nguồn nước thải nuôi tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) có xử lý bằng công nghệ plasma lạnh	Trần Võ Phương Trinh LV5707,5710/2018	2
310.	Thành phần phytoplankton trên sông hậu ở các khu vực có độ mặn khác nhau	Vương T Huỳnh Như LV5677,5678/2018	2 (CD Ko PDF)
311.	Thành phần và mức độ phong phú các loài thủy sản ở cửa sông Bảy Háp và Cửa Lớn, tỉnh Cà Mau	Nguyễn Tuyết Trang LV5574,5575/2018	2

312.	Thử nghiệm nuôi kết hợp tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) với mật độ rau muống ( <i>Ipomoea aquatica</i> ) khác nhau trong mô hình aquaponic	Hồ Mỹ Chân LV5793,5794/2018	2
313.	Thử nghiệm nuôi lươn đồng ( <i>Monopterus albus</i> Zuiew,1793) kết hợp rau ngổ ( <i>Enhydra fluctuans</i> Lour) với các hình thức khác nhau	Nguyễn Thị Thúy An LV5955,5956/2018	2
314.	Thử nghiệm qui trình phòng bệnh tổng hợp cho cá điêu hồng ( <i>Oreochromis</i> sp.) nuôi thương phẩm trong bè ở Vĩnh Long	Tạ Hoàng Dũng LV5471,5472/2018	2
315.	Thử nghiệm sản xuất ấu trùng muỗi ( <i>Aedes</i> sp.) với các loại môi trường dẫn dụ và thức ăn khác nhau	Lâm Ngọc Nhựt LV6059,6060/2018	2
316.	Thử nghiệm sản xuất đồ hộp patetừ gan và thịt cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Phạm Thị Diễm Phương LV5926,5927/2018	2
317.	Thử nghiệm ương cá tai tượng ( <i>Osphronemus gouramy</i> ) theo quy trình biofloc	Phan Thị Ngọc Châu LV5626,5627/2018	2
318.	Thử nghiệm vaccine phòng bệnh xuất huyết trên cá tra ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> )	Trần Kim Huệ LV5480,5481/2018	2
319.	Thực nghiệm mô hình nuôi kết hợp ếch Thái Lan ( <i>Rana rugulosa</i> ), với cá trê vàng ( <i>Clarias macrocephalus</i> ) trong ruộng vườn	Trần Ngọc Hoài Nhân LV6087,6088/2018	2
320.	Thực nghiệm nuôi thương phẩm cá dầy ( <i>Channa lucius</i> ) trong giai lưới ở các mật độ khác nhau tại huyện U Minh tỉnh Cà Mau.	Lê Thanh Điền LV5463,5464/2018	2
321.	Thực nghiệm nuôi tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenbergii</i> ) toàn đực và tôm thường trong ruộng lúa ở huyện Thới Bình tỉnh Cà Mau	Đặng Phát Đạt LV6081,6082/2018	2
322.	Thực nghiệm nuôi tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenbergii</i> ) trong ruộng vườn dừa tại huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Trần T Thùy Dung LV6079,6080/2018	2
323.	Thực nghiệm nuôi tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) luân canh trên đất trồng lúa ở tỉnh Cà Mau và Kiên Giang	Huỳnh Lý Đáng LV5806,5807/2018	2
324.	Ứng dụng chế phẩm sinh học trong ương giống tôm tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) bằng công nghệ biofloc	Huỳnh Chí Huy LV5620,5621/2018	2
325.	Ương giống cua biển ( <i>Scylla paramamosain</i> ) với các loại thức ăn và mật độ khác nhau	Trương Chí Đại LV5634,5635/2018	2
326.	Xác định thời điểm phù hợp sử dụng thức ăn công nghiệp trong ương cá he ( <i>Barbonymus altus</i> )	Nguyễn Quỳnh Diễm LV6071,6072/2018	2(CD Kô PDF)
327.	Xác định độc lực của vi khuẩn <i>Edwardsiella ictaluri</i> gây bệnh gan thận mù trên cá tra ( <i>Pangasianodon</i>	Lê T Kim Thoa LV5479,5494/2018	2

	<i>hypophthalmus</i> ) nuôi ở đồng bằng sông Cửu Long		
328.	Xác định độc lực của vi khuẩn gây bệnh đốm trắng nội tạng trên cá lóc ( <i>Channa striata</i> ) nuôi thâm canh	Nguyễn Quỳnh Nga LV5486,5487/2018	2
329.	Xác định thời điểm thích hợp thay thế thức ăn tự nhiên bằng thức ăn chế biến trong ương giống lươn đồng ( <i>Monopterus albus</i> )	Nguyễn T Kiều Anh LV5454,5455/2018	2
330.	Xác định thời gian sử dụng thức ăn công nghiệp của cá trên bầu ( <i>Ompok bimaculatus</i> )	Cao Thị Thanh Trúc LV5456,5457,5458/2018	3
331.	Ảnh hưởng của các ion khoáng đa lượng đến sinh trưởng và tỉ lệ sống của tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaus vannamei</i> )	Lê Thùy Linh LV6470,6473/2018	2
332.	Ảnh hưởng của liều lượng probiotics trong ương tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaus vannamei</i> ) theo qui trình biofloc lên tổng vi khuẩn và <i>Vibrio</i>	Nguyễn Thị Ngọc Ánh LV6465,6466/2018	2
333.	Khảo sát biến động thành phần loài và sản lượng cá úc họ ariidae phân bố dọc theo hạ lưu sông Hậu	Nguyễn T Kim Thảo LV6875,6876/2018	2
334.	Nghiên cứu sản xuất chitosan từ nang mực nang( <i>Sepia esculenta</i> ) theo phương pháp hóa sinh kết hợp	Nguyễn Thị Anh Thu LV6374,6375/2018	2
335.	Phân tích đặc điểm ống tiêu hóa và tính ăn cá lượng dài vây ngắn <i>Nemipterus nemurus</i> (Bleeker, 1857)	Trần Quang Hiền LV6183,6184/2018	2
336.	Phân tích kênh phân phối và giá trị gia tăng của sản phẩm mực khai thác bằng nghề lưới kéo (20-90CV) ở tỉnh Bạc Liêu	Ngô Quang Vinh LV6185,6186/2018	2
337.	Thành phần loài tôm họ penaeidae dọc theo sông cửa lớn tại huyện Năm Căn tỉnh Cà Mau	Trần Thanh Điền LV6181,6182/2018	2
338.	Thành phần loài cá của nghề lưới kéo và sinh học sinh trưởng cá lười trâu vảy to <i>Cynoglossus arel</i> (Bloch & Schneider,1801) vùng ven biển Sóc Trăng	Nguyễn T Ngọc Trâm LV6376,6377/2018	2
339.	Đánh giá sự đa dạng thành phần loài cá ở vùng cửa sông Bảy Háp và sông Cửa Lớn tỉnh Cà Mau	Trương Thùy Oanh LV6937,6938/2018	2
340.	Phân tích hiệu quả tài chính và kỹ thuật mô hình nuôi tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ) – lúa	Phan Thi Bích Châm LV7084,7085/2020	2

	luân canh ở huyện và huyện Phước Long tỉnh Bạc Liêu		
--	--	--	--